

# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG CIMB REVI



## I. THẺ TÍN DỤNG CIMB REVI LÀ GÌ?

**Thẻ Tín Dụng CIMB REVI:** Cho phép Bạn chi tiêu trước, trả tiền sau trong phạm vi hạn mức tín dụng được cấp theo thỏa thuận với CIMB. Bạn có thể sử dụng thẻ để:

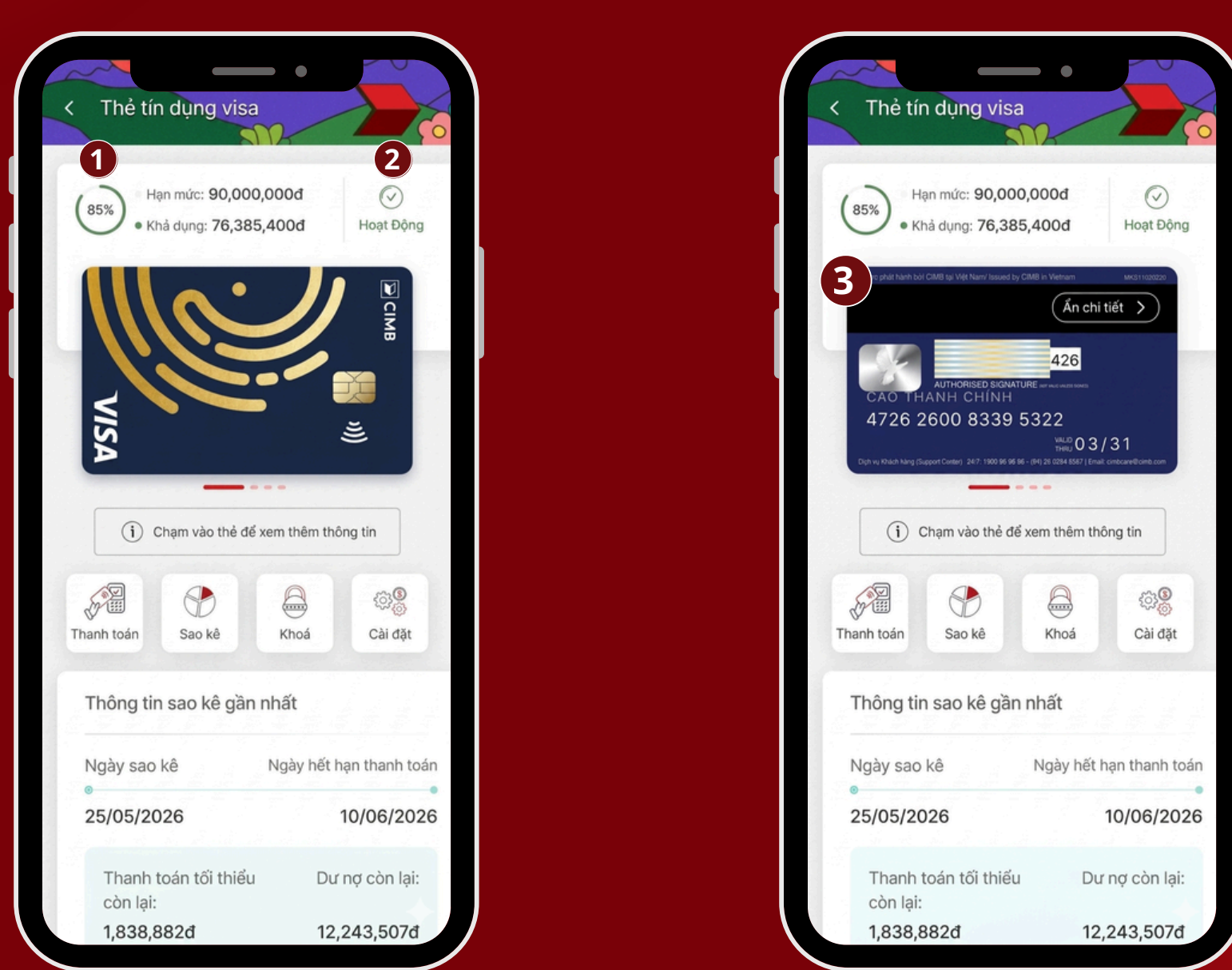
- Mua sắm, thanh toán trực tuyến
- Thanh toán trực tiếp tại các cửa hàng chấp nhận thẻ Visa trong nước và quốc tế
- Rút tiền mặt tại cây ATM lên đến 90% Hạn mức tín dụng

**Hạn mức tín dụng:** Từ 5 triệu đến 100 triệu đồng. Bạn không cần chứng minh thu nhập khi đăng ký mở thẻ trên ứng dụng OCTO.

## II. SỬ DỤNG VÀ CÀI ĐẶT THẺ

### 2.1. Truy vấn thông tin thẻ

- Chọn **Thẻ** ở trang chủ
- Chọn **Thẻ tín dụng Visa Credit**



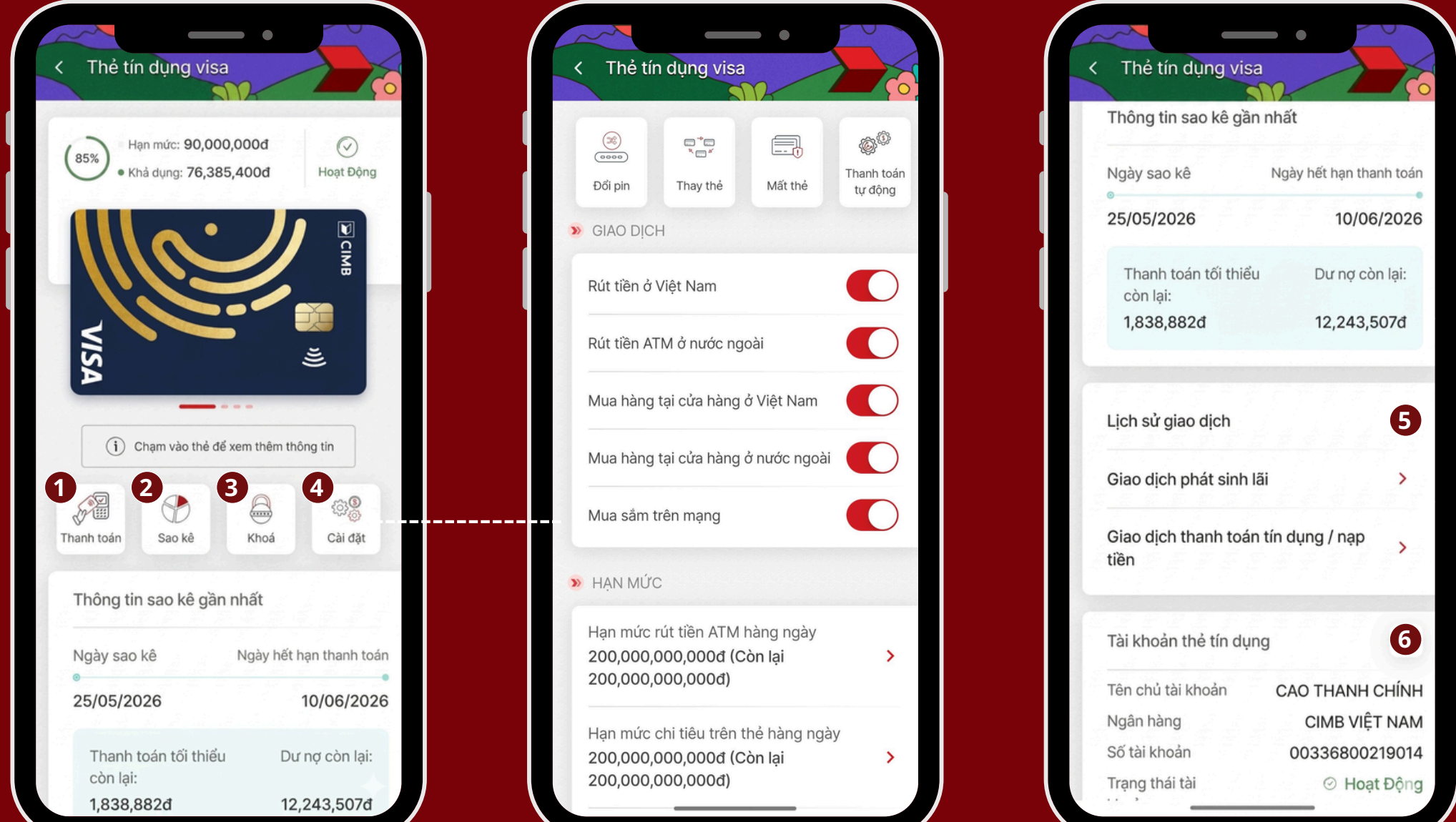
**1. Hạn mức tín dụng:** Là số tiền tối đa được phê duyệt bởi CIMB mà Bạn có thể chi tiêu trên Thẻ tín dụng.

**Hạn mức khả dụng:** Là số tiền còn lại mà Bạn có thể chi tiêu trên thẻ.

**2. Trạng thái Thẻ:** Hoạt động/ Đã khóa/ Đã đóng/ Hết hạn

**3. Thông tin Thẻ tín dụng:** Bạn có thể xem thông tin chi tiết của thẻ bằng cách chạm vào mặt thẻ trên OCTO. Các thông tin này có thể sử dụng để giao dịch trực tuyến và sẽ giống với thông tin trên mặt sau thẻ vật lý.

### 2.2. Tính năng và tiện ích trên OCTO



**1. Thanh toán Dư nợ tín dụng:** (Xem thêm tại mục IV)

Theo 3 cách:

- **Cách 1:** Thiết lập Thanh toán tự động; hoặc
- **Cách 2:** Từ Tài khoản thanh toán (Spend account) của Bạn tại CIMB; hoặc
- **Cách 3:** Chuyển khoản liên ngân hàng

**2. Xem Bảng sao kê hàng tháng**

**3. Khóa Thẻ/Mở khóa Thẻ**

**4. Cài đặt/Thiết lập:** Bật tắt các loại giao dịch; Thiết lập Hạn mức giao dịch; Thay đổi mã PIN; Thay thế Thẻ; Báo mất thẻ, Thiết lập thanh toán tự động...

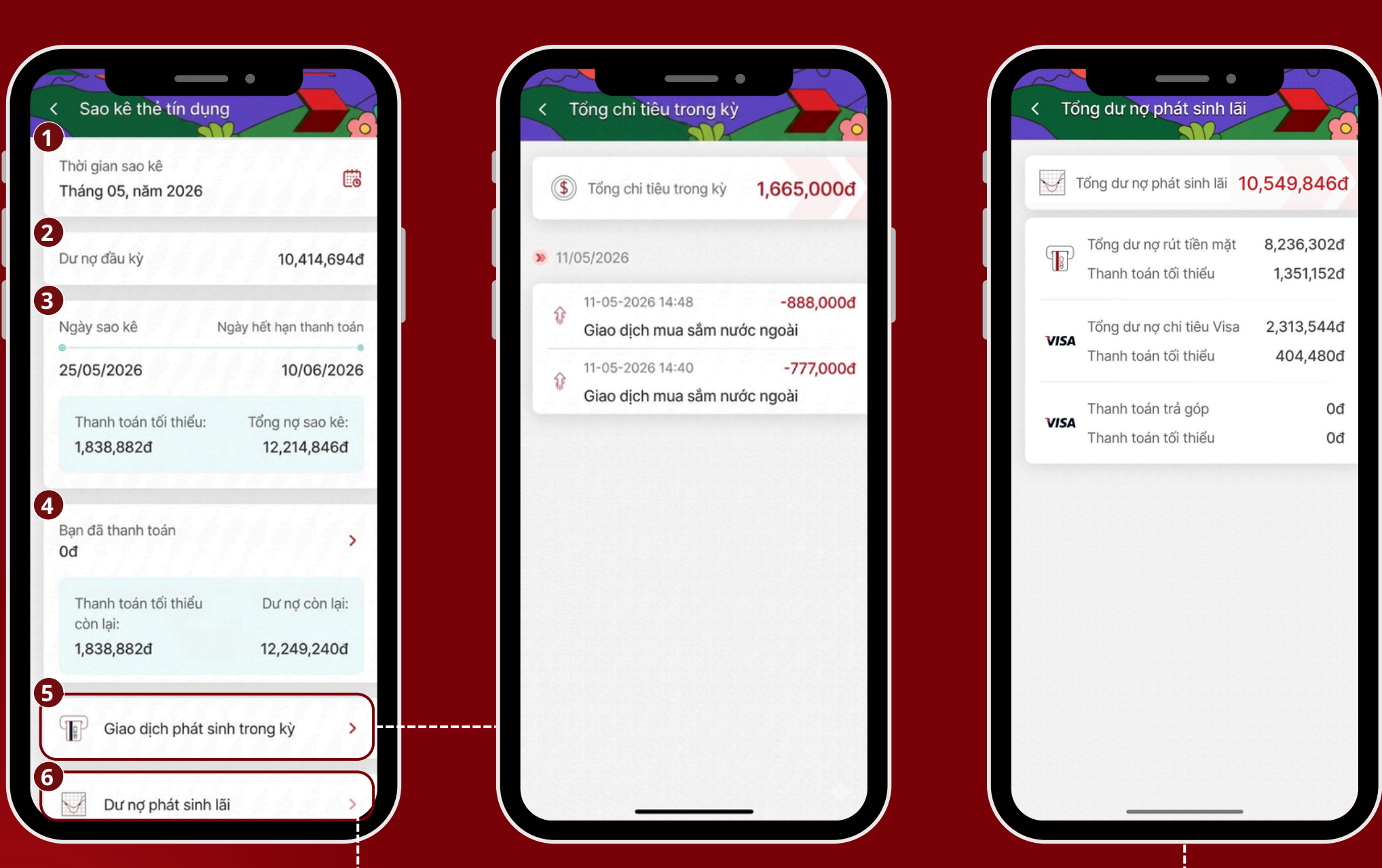
**5. Xem Lịch sử giao dịch** vừa thực hiện hoặc đã được bút toán vào hệ thống; Danh sách và chi tiết các Giao dịch phát sinh lãi; Các giao dịch Thanh toán Thẻ tín dụng/ nộp tiền.

**6. Thông tin Tài khoản Thẻ tín dụng** (sử dụng khi thực hiện thanh toán Dư nợ tín dụng bằng cách chuyển khoản từ Ngân hàng khác).

## III. BẢNG SAO KÊ THẺ TÍN DỤNG

Bảng Sao Kê Thẻ tín dụng liệt kê chi tiết tất cả giao dịch đã được thực hiện trên thẻ trong Kỳ sao kê được ghi nhận bởi CIMB và được hiển thị trên ứng dụng OCTO.

Bao gồm: Số dư nợ thẻ tín dụng (là tổng số tiền Bạn đang nợ CIMB cho Kỳ sao kê), ngày hết hạn thanh toán và số tiền tối thiểu cần thanh toán.



**1. Thời gian lập Bảng Sao Kê.** Kỳ sao kê bắt đầu từ ngày 26 tháng trước đến hết ngày 25 tháng hiện tại.

**2. Dư nợ đầu kỳ** là dư nợ mà Bạn chưa thanh toán của Bảng Sao Kê kỳ trước.

**3. Các thông tin tổng hợp của Kỳ sao kê, bao gồm:**

- Ngày sao kê: Ngày 25 hàng tháng
- Ngày hết hạn thanh toán: Ngày 10 hàng tháng sau ngày lập Bảng Sao Kê
- Số tiền Tổng nợ sao kê: Là tổng số tiền Bạn đã chi tiêu trong Kỳ sao kê
- Số tiền Thanh toán tối thiểu: Là số tiền cần thanh toán theo thông báo của Bảng Sao Kê để không bị tính phí chậm thanh toán và ảnh hưởng đến lịch sử tín dụng

**4. Trạng thái thanh toán:** Hiển thị thông tin tổng số tiền mà Bạn đã thanh toán, số tiền Thanh toán tối thiểu còn lại và Dư nợ còn lại chưa thanh toán trong Kỳ Sao Kê hiện tại.

**5. Chi tiết giao dịch chi tiêu trong kỳ**

**6. Tổng dư nợ phát sinh lãi trong kỳ**



## IV. THANH TOÁN DƯ NỢ THẺ TÍN DỤNG

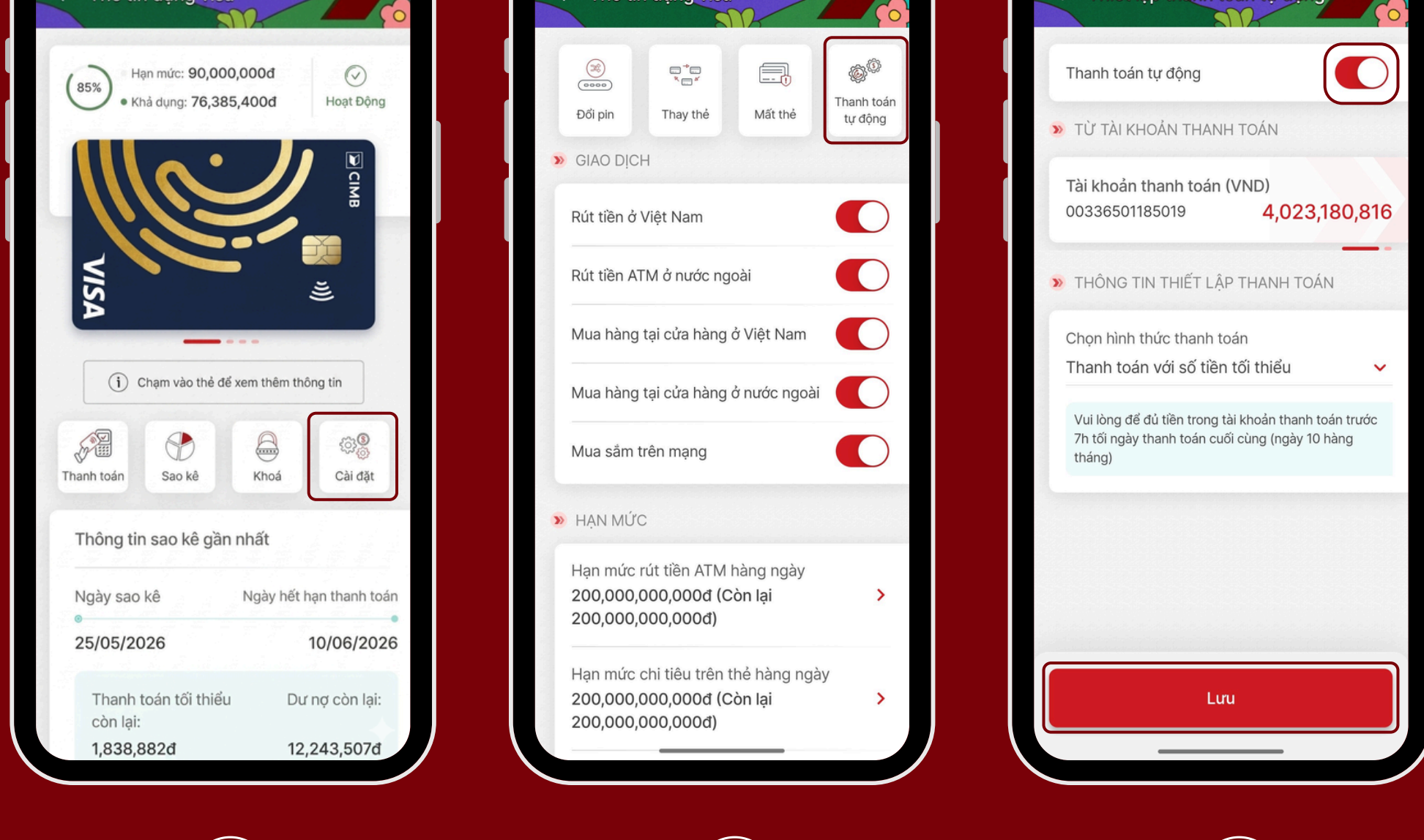
Bạn có thể:

- Thanh toán số tiền **Thanh toán tối thiểu** vào trước 20:00 của ngày hết hạn thanh toán để không bị tính phí chậm thanh toán và ảnh hưởng đến lịch sử tín dụng; hoặc
- Thanh toán **Tổng nợ sao kê** để không bị phát sinh lãi và có thêm hạn mức để chi tiêu cho các kỳ tiếp theo.

Có 03 cách Thanh toán Dư nợ Thẻ Tín Dụng:

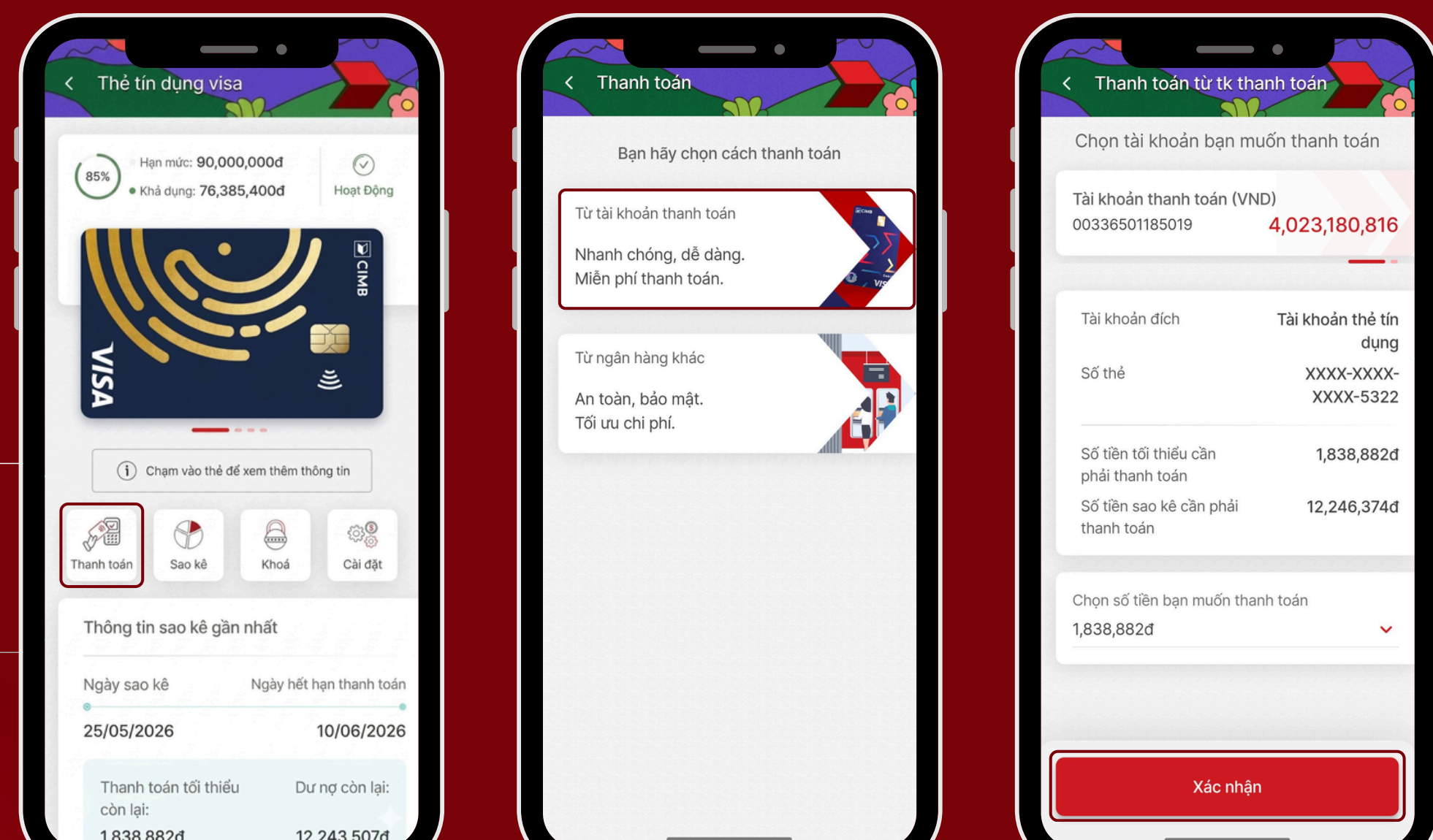
### Cách 1: Thiết lập Thanh toán tự động

- Chọn **Thẻ** ở trang chủ, chọn **Cài đặt**
- Chọn **Thanh toán tự động**
- **Bật Thanh toán tự động** và chọn hình thức thanh toán mà Bạn muốn
- Nhấn **Lưu** để hoàn tất thiết lập



### Cách 2: Chuyển khoản thanh toán từ Tài khoản thanh toán của Bạn tại CIMB

- Tại trang **Thẻ tín dụng Visa**, Chọn **Thanh toán**
- Chọn **Từ Tài khoản thanh toán**
- Chọn/Nhập số tiền Bạn muốn thanh toán và **Xác nhận**



### Cách 3: Chuyển khoản liên ngân hàng

Bạn có thể chuyển khoản từ ngân hàng khác với các thông tin: Họ tên, Số tài khoản Thẻ tín dụng của Bạn. (Vui lòng xem Mục 2.2 để được hướng dẫn truy vấn Số tài khoản Thẻ tín dụng)

## V. CÁCH TÍNH LÃI SUẤT

### 5.1. Đối với giao dịch thanh toán hàng hoá, dịch vụ

Ví dụ: Kỳ Sao Kê Tháng 06/2026 phát sinh các giao dịch sau:

Ngày giao dịch	Ngày bút toán	Số tiền giao dịch	Loại giao dịch
29/05/2026	01/06/2026	7,000,000 VNĐ	Mua sắm Tiktokshop
20/06/2026	22/06/2026	3,000,000 VNĐ	Đặt hàng GrabFood
<b>Sao kê Tháng 06/2026:</b>			
Ngày lập Bảng sao kê: <b>25/06/2026</b>		Tổng dư nợ cuối kỳ: <b>10,000,000 VNĐ</b>	
Ngày hết hạn thanh toán: <b>10/07/2026</b>		Số tiền thanh toán tối thiểu: <b>500,000 VNĐ</b>	

**Trường hợp 1:** Bạn thanh toán toàn bộ Tổng dư nợ cuối kỳ 10,000,000 VNĐ vào trước hoặc chậm nhất là đến Ngày hết hạn thanh toán 10/07/2026. CIMB sẽ miễn lãi đối với toàn bộ giá trị giao dịch phát sinh trong kỳ sao kê.

**Trường hợp 2:** Bạn không thanh toán Tổng dư nợ cuối kỳ, mà chỉ thanh toán tối thiểu 500,000 VNĐ

- CIMB sẽ tính lãi đối với số dư nợ còn lại của các giao dịch phát sinh trong kỳ (9,500,000 VNĐ). Lãi sẽ được tính từ ngày sau Ngày lập Bảng sao kê đến ngày Bạn hoàn trả hết dư nợ tính lãi.
- Khoản dư nợ tính lãi này sẽ được chia thành nhiều kỳ trả góp hàng tháng (tối đa 48 tháng) với số tiền thanh toán bằng nhau bao gồm nợ gốc và lãi. Số kỳ trả góp có thể điều chỉnh thấp hơn 48 tháng để đảm bảo số tiền thanh toán không thấp hơn 50,000 VNĐ.
- Lãi suất áp dụng trên khoản dư nợ còn lại là 36.49%/năm tính từ ngày 26/06/2026 với lịch thanh toán có thể tham khảo như sau:

Kỳ thanh toán	Kỳ sao kê	Ngày sao kê	Số tiền thanh toán
1 (*)	Tháng 07/2026	25/07/2026	375,798 VNĐ
2	Tháng 08/2026	25/08/2026	378,790 VNĐ
3	Tháng 09/2026	25/09/2026	378,790 VNĐ
4	Tháng 10/2026	25/10/2026	378,790 VNĐ
...	...	...	...
48 (*)	Tháng 08/2030	25/08/2030	379,861 VNĐ

(\*) Số tiền cần thanh toán ở kỳ đầu tiên và kỳ cuối cùng có thể chênh lệch đôi chút so với các kỳ còn lại do được điều chỉnh theo số ngày tính lãi thực tế.

**Trường hợp 3:** Bạn thanh toán ít hơn số tiền thanh toán tối thiểu, ví dụ 200,000 VNĐ

- CIMB sẽ tính lãi đối với số dư nợ còn lại của các giao dịch phát sinh trong kỳ (9,800,000 VNĐ).
- Bạn sẽ cần thanh toán thêm Phí chậm thanh toán tính trên toàn bộ Dư nợ cuối kỳ chưa thanh toán hết. **Phí chậm thanh toán** sẽ được thu vào cuối Ngày hết hạn thanh toán 10/07/2026 và Bạn cần thanh toán khoản Phí này ngay lập tức.
- Phí chậm thanh toán được quy định tại **Biểu phí Dịch vụ Thẻ tín dụng** ban hành và áp dụng ở từng thời kỳ. Phí chậm thanh toán được tính: 9,800,000 VNĐ x 5% = 490,000 VNĐ.



## 5.2. Đối với giao dịch rút tiền mặt

Dư nợ của các giao dịch rút tiền mặt từ Thẻ tín dụng sẽ được ngay lập tức chuyển thành các khoản thanh toán nhiều kỳ (tối đa 48 tháng) với số tiền thanh toán bằng nhau bao gồm nợ gốc và lãi. Số kỳ thanh toán có thể điều chỉnh thấp hơn để đảm bảo số tiền thanh toán không thấp hơn 50,000 VNĐ.

Lãi sẽ được tính từ ngày ghi nhận giao dịch (ngày bút toán) vào hệ thống CIMB đến ngày Bạn hoàn trả hết dư nợ.

**Ví dụ:** Kỳ Sao Kê Tháng 09/2026 phát sinh các giao dịch rút tiền mặt sau:

Ngày giao dịch	Ngày bút toán	Số tiền giao dịch	Loại giao dịch
10/09/2026	12/09/2026	5,000,000 VNĐ	Rút tiền mặt
<b>Sao kê Tháng 09/2026:</b>			
Ngày lập Bảng sao kê: <b>25/09/2026</b> Ngày hết hạn thanh toán: <b>10/10/2026</b>		Tổng dư nợ cuối kỳ: <b>5,000,000 VNĐ</b> Số tiền thanh toán tối thiểu: <b>127,300 VNĐ</b>	

CIMB sẽ tính lãi trên số tiền giao dịch rút tiền mặt là 5,000,000 VNĐ, lãi suất áp dụng 39.49%/năm tính từ ngày bút toán 12/09/2026 với lịch thanh toán có thể tham khảo như sau:

Kỳ thanh toán	Kỳ sao kê	Ngày sao kê	Số tiền thanh toán
1 (*)	Tháng 09/2026	25/09/2026	171,828 VNĐ
2	Tháng 10/2026	25/10/2026	306,977 VNĐ
3	Tháng 11/2026	25/11/2026	306,977 VNĐ
4	Tháng 12/2026	25/12/2026	306,977 VNĐ
...	...	...	...
24 (*)	Tháng 08/2028	25/08/2028	304,244 VNĐ

(\*) Số tiền cần thanh toán ở kỳ đầu tiên và kỳ cuối cùng có thể chênh lệch đôi chút so với các kỳ còn lại do được điều chỉnh theo số ngày tính lãi thực tế.

Lúc này, nếu Bạn thanh toán ít hơn số tiền thanh toán tối thiểu, ví dụ 100,000 VNĐ

- CIMB sẽ tính lãi đối với số dư nợ còn lại của các giao dịch phát sinh trong kỳ (4,900,000 VNĐ).
- Bạn sẽ cần thanh toán thêm **Phí chậm thanh toán** tính trên toàn bộ Dư nợ cuối kỳ chưa thanh toán hết. Phí chậm thanh toán sẽ được thu vào cuối Ngày hết hạn thanh toán 10/07/2026 và Bạn cần thanh toán khoản Phí này ngay lập tức.
- Phí chậm thanh toán được quy định tại **Biểu phí Dịch vụ Thẻ tín dụng** ban hành và áp dụng ở từng thời kỳ. Phí chậm thanh toán được tính: 4,900,000 VNĐ x 5% = 245,000 VNĐ.

## VI. CÁCH TÍNH PHÍ DUY TRÌ KHOẢN TRẢ GÓP

Phí duy trì khoản trả góp áp dụng cho các Khoản trả góp trên Thẻ tín dụng với lãi suất 0% (Chi tiết lãi và phí áp dụng cho từng đối tượng khách hàng được quy định tại Biểu phí Dịch vụ Thẻ tín dụng ban hành ở từng thời kỳ).

**Ví dụ:** Bạn là khách hàng được hưởng lãi suất 0% cho các Khoản trả góp trên Thẻ tín dụng CIMB. Tại Kỳ Sao Kê Tháng 06/2026 phát sinh các giao dịch sau:

Ngày giao dịch	Ngày bút toán	Số tiền giao dịch	Loại giao dịch
29/05/2026	01/06/2026	7,000,000 VNĐ	Mua sắm Tiktokshop
20/06/2026	22/06/2026	3,000,000 VNĐ	Đặt hàng GrabFood
<b>Sao kê Tháng 06/2026:</b>			
Ngày lập Bảng sao kê: <b>25/06/2026</b> Ngày hết hạn thanh toán: <b>10/07/2026</b>		Tổng dư nợ cuối kỳ: <b>10,000,000 VNĐ</b> Số tiền thanh toán tối thiểu: <b>500,000 VNĐ</b>	

**Trường hợp 1:** Bạn thanh toán toàn bộ Tổng dư nợ cuối kỳ 10,000,000 VNĐ vào trước hoặc chậm nhất là đến Ngày hết hạn thanh toán 10/07/2026. Bạn không phát sinh bất kỳ khoản lãi phí nào.

**Trường hợp 2:** Bạn thanh toán một phần Tổng dư nợ cuối kỳ, ví dụ 7,000,000 VNĐ.

Đến cuối ngày hết hạn thanh toán 10/07/2026, CIMB sẽ:

- Chia dư nợ còn lại (3,000,000 VNĐ) thành nhiều kỳ trả góp hàng tháng (tối đa 48 tháng) với số tiền thanh toán bằng nhau bao gồm nợ gốc và lãi. Số kỳ trả góp có thể điều chỉnh thấp hơn 48 tháng để đảm bảo số tiền thanh toán không thấp hơn 50,000 VNĐ. Và
- Áp dụng mức lãi suất 0% đối với khoản trả góp trên. Và
- Tính Phí duy trì khoản trả góp 3,000,000 VNĐ là 100,000 VNĐ. Phí này sẽ được ghi nhận vào sau ngày 10/07/2026 và sẽ được ghi nhận như một giao dịch tính phí trong Kỳ sao kê tiếp theo.

\* \* \*

Nếu Bạn có bất kỳ thắc mắc nào, vui lòng liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của CIMB thông qua tính năng **“Chat với OCTO”** trên ứng dụng OCTO, hotline **1900 969696** hoặc hòm thư điện tử **cimbcare@cimb.com**

